

THỰC TRẠNG VIỆC LÀM CỦA LƯU HỌC SINH LÀO SAU KHI TỐT NGHIỆP TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG ĐOÀN

✍ NGUYỄN THU HÀ - ĐẶNG XUÂN GIÁP*

Ngày nhận: 8/8/2019
Ngày phản biện: 28/11/2019
Ngày duyệt đăng: 25/12/2019

Tóm tắt: Với nhiệm vụ giáo dục và đào tạo sinh viên quốc tế, Trường Đại học Công đoàn có nhu cầu đánh giá thực trạng việc làm sau khi tốt nghiệp của lưu học sinh Lào. Qua thực tế việc làm của lưu học sinh Lào nhóm tác giả đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh và tỉ lệ có việc làm sau khi tốt nghiệp.

Từ khoá: Lưu học sinh Lào, việc làm, thực trạng, sau khi tốt nghiệp.

STATUS OF THE EMPLOYMENT OF THE LAOS STUDENT AFTER GRADUATION AT VIETNAM TRADE UNION UNIVERSITY

Abstract: With the mission of educating and training Laos students, Trade Union University conducted an assessment of the status of employment after graduation of Lao students. Through the status of the Laos students' employment, authors give some proposed solutions in order to enhance the competitiveness and employment rate after graduation for Laos students at Trade Union University.

Keywords: Laos students, employment, status, after graduation.

1. Đặt vấn đề

Trong chiến lược phát triển của mỗi quốc gia, việc làm là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu. Việc làm không chỉ là nhu cầu của con người, mà còn là nguồn gốc tạo ra của cải, vật chất trong xã hội. Việc làm có vai trò quan trọng trong việc ổn định tình hình kinh tế - xã hội, là giải pháp để xóa đói giảm nghèo, là cách thức người lao động tích cực tham gia và khẳng định sự đóng góp của mình đối với sự phát triển của đất nước.

Đối với các quốc gia trên thế giới nói chung, CHDCND Lào nói riêng, giải quyết việc làm vừa nhằm phát huy nguồn nhân lực, bảo đảm ổn định chính trị xã hội, vừa là động lực lớn để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Nền kinh tế ở Lào còn khó khăn do ảnh hưởng của suy giảm kinh tế trên thế giới, nhiều doanh nghiệp trong nước hoạt động cầm chừng hoặc có nguy cơ phá sản, giảm đầu tư công, chính vì vậy, vấn đề giải quyết việc làm cũng gặp khó khăn. Các bộ, ban, ngành và địa phương có nhu cầu rà soát các quy định liên quan lĩnh vực lao động việc làm, mở rộng các hình thức liên doanh, liên kết đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động, đáp ứng nhu cầu nguồn lực cho phát triển các ngành

công nghiệp dịch vụ công nghệ và kỹ thuật cao. Đây là vấn đề lớn và nan giải dưới tác động của nhiều yếu tố chủ quan và khách quan, cần có những giải pháp đồng bộ và dài hạn.

Do vậy, vấn đề việc làm của các lưu học sinh Lào sau khi tốt nghiệp ở trường Đại học Công đoàn là một trong những mối quan tâm hàng đầu của Chính phủ Lào cũng như của Nhà trường.

2. Thực trạng việc làm của lưu học sinh Lào sau khi tốt nghiệp Trường Đại học Công đoàn

2.1. Tỷ lệ có việc làm sau khi tốt nghiệp

Công khai tỷ lệ sinh viên có việc làm là một trong những giải pháp để xã hội giám sát về chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học. Đây cũng là trách nhiệm giải trình của trường đại học cần thực hiện khi được giao quyền tự chủ. Với những trường chất lượng đào tạo tốt, chương trình đào tạo gắn với nhu cầu người sử dụng lao động, đây là cơ hội để khẳng định thương hiệu và chất lượng của nhà trường. Qua đó các cơ quan quản lý sẽ có những chính sách, giải pháp phù hợp để đảm bảo đáp ứng nguồn nhân lực cho xã hội và hỗ trợ nhà trường phát triển.

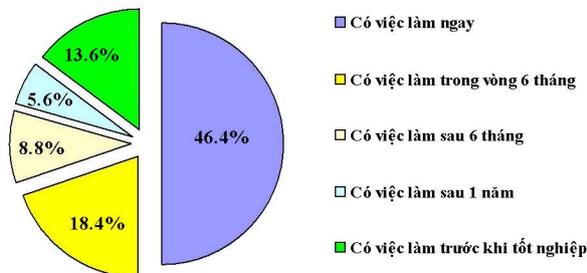
* Trường Đại học Công đoàn

Kết quả đánh giá 125 lưu học sinh Lào đã học ở bậc đại học và thạc sỹ sau khi tốt nghiệp tại Trường Đại học Công đoàn cho thấy, 92% sinh viên ra trường đã có việc làm, trong đó 46,4% sinh viên có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp và hầu hết tìm được công việc phù hợp.

Theo Ông Chanthavon Alay Nha Lat, Trưởng phòng hợp tác Quốc tế, Trung ương Liên hiệp Công đoàn Lào, “đánh giá về tình hình việc làm của các lưu học sinh, học viên Lào sau khi tốt nghiệp từ Việt Nam hiện nay khá khó khăn, đa phần họ phải tự tìm kiếm việc”. Lưu học sinh Lào sau khi tốt nghiệp cần tìm việc làm tại địa phương, quá trình này có thể tốn khá nhiều thời gian (2-3 năm). Chính phủ Lào hiện đang thi hành giảm biên chế; mặt khác, các doanh nghiệp, cơ quan nhà nước chưa phát triển mạnh, chưa có nhiều nhu cầu về nhân lực. Đồng thời, lưu học sinh Lào sau khi tốt nghiệp ở Việt Nam về chưa thể đáp ứng được chuyên môn mà các doanh nghiệp cần.

2.2. Thời gian có việc làm của lưu học sinh Lào sau khi tốt nghiệp

Với mỗi sinh viên, thời điểm có việc làm sau khi tốt nghiệp có phạm vi khá rộng. Kết quả khảo sát cho thấy, một số sinh viên nhận những công việc trái ngành và trái ý muốn, do bị tác động bởi nhiều yếu tố ngoại sinh như bằng cấp, năng lực bản thân, quan hệ của bạn bè, gia đình... và thời gian chờ đợi sau tốt nghiệp.



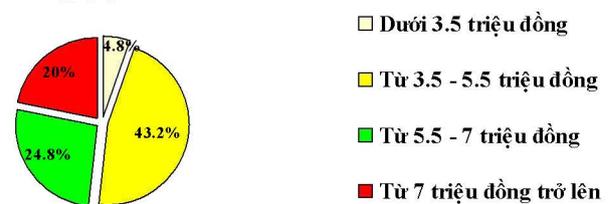
Biểu đồ 1: Thời gian có việc làm của lưu học sinh Lào sau khi tốt nghiệp

Qua khảo sát, tỷ lệ lưu học sinh có việc làm ngay là 58 người (chiếm 46,4%), có việc làm trong vòng 6 tháng là 23 người (chiếm 18,4%), có việc làm sau 6 tháng là 11 người (chiếm 8,8%), có việc làm sau 01 năm là 7 người (chiếm 5,6%). Đặc biệt, hầu hết sinh viên tốt nghiệp từ bậc đại học đều có việc làm rất sớm, với 15 sinh viên có việc trước khi nhận bằng tốt nghiệp và 49 sinh viên có việc ngay sau khi tốt nghiệp. Với sinh viên tốt nghiệp từ bậc cao học, số sinh viên có việc làm tại các thời điểm khác nhau khá tương đồng.

Thời điểm có việc làm sau tốt nghiệp khá sớm như kết quả báo cáo được đánh giá sát với tình hình thực tế. Ông Su Li Van On Ta Vong, Phó ban Tổ chức nhân sự, Bộ Nội Vụ, CHDCND Lào, người làm trực tiếp về nhân sự ở Lào, cho biết Chính phủ Lào thường xuyên tổ chức thi tuyển, tuyển chọn các vị trí việc làm. Phần lớn những người tốt nghiệp đại học từ nước ngoài đa phần trúng tuyển nhiều hơn so với những người tốt nghiệp trong nước. Chính phủ Lào luôn đánh giá rất cao những người tốt nghiệp từ Việt Nam, qua đó cho thấy số lượng sinh viên trúng tuyển và có việc làm sớm ngay sau khi ra trường là rất lớn.

2.3. Thu nhập bình quân hàng tháng của lưu học sinh Lào sau khi tốt nghiệp

Theo Tạp chí Kinh tế Lào, từ đầu tháng 5 năm 2018, mức lương tối thiểu của lao động ở Lào là 1,2 triệu Kíp/tháng (tương đương 3.500.000 Việt Nam đồng) [1].



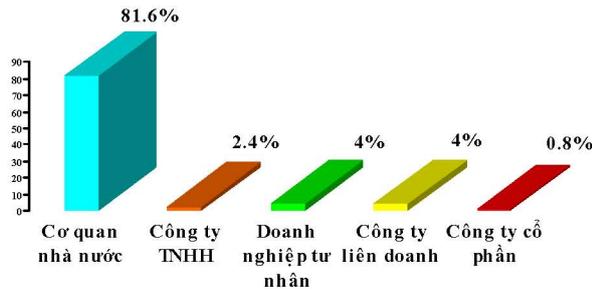
Biểu đồ 2: Thu nhập bình quân hàng tháng của lưu học sinh Lào sau khi tốt nghiệp (mức tiền quy đổi sang Việt Nam đồng)

Khi nghiên cứu mức thu nhập của lưu học sinh Lào mới ra trường của Trường Đại học Công đoàn đi xin việc làm, kết quả cho thấy: chỉ 4,8% sinh viên tốt nghiệp có mức thu nhập dưới 3,5 triệu đồng (dưới mức lương tối thiểu). 54 lưu học sinh cho biết họ (43,2%) có thu nhập từ 3,5 triệu đồng đến 5,5 triệu - mức lương phổ biến theo như báo cáo. Ngoài ra, 24,8% lưu học sinh có thu nhập từ 5,5 đến 7 triệu đồng, 20% lưu học sinh có thu nhập từ 7 triệu đồng trở lên.

2.4. Khu vực làm việc của lưu học sinh Lào sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, lưu học sinh Lào tự định hướng hoặc được gia đình, người thân định hướng môi trường làm việc cho mình. Việc lựa chọn một môi trường làm việc phù hợp với khả năng và sở thích được đánh giá là rất quan trọng. Qua câu hỏi khảo sát về môi trường làm việc yêu thích sau khi tốt nghiệp, các lưu học sinh Lào đưa ra các lựa chọn khác nhau như: Nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, liên doanh, cổ phần. Mỗi môi trường làm việc đều có đặc thù xã hội khác nhau, dựa trên những đặc thù đó các lưu học sinh có thể lựa chọn cho mình những khu vực

làm việc phù hợp chuyên ngành được đào tạo cũng như khả năng của bản thân. Các lựa chọn trên có ý nghĩa quan trọng, góp phần xác định các môi trường làm việc tiềm năng cho các lưu học sinh sau tốt nghiệp cũng như phản ánh thực tế nhu cầu thị trường việc làm. Đây sẽ là cơ sở điều chỉnh trong quá trình quản lý đào tạo hướng tới mục tiêu đào tạo ngày càng đáp ứng tốt nhu cầu xã hội.



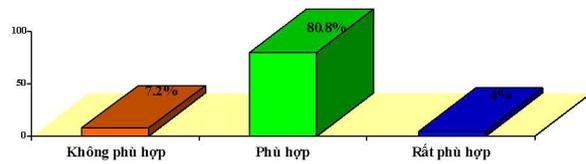
Biểu đồ 3: Khu vực làm việc của lưu học sinh Lào sau tốt nghiệp

Phần lớn lưu học sinh Lào (chiếm 81,6%) sau khi tốt nghiệp tại Trường Đại học Công đoàn đều làm việc trong khu vực Nhà nước, trong khi đó, số lưu học sinh đang làm việc cho doanh nghiệp tư nhân và công ty liên doanh chiếm tỉ lệ như nhau - 4,0%. Chỉ 2,4% lưu học sinh lựa chọn khu vực làm việc trong các công ty TNHH, phần trăm sinh viên làm trong các công ty cổ phần chiếm tỉ lệ thấp nhất - 0,8%. Có thể thấy, thị hiếu cho môi trường làm việc tại nhà nước khá cao với lưu học sinh Lào. Qua các cuộc thi tuyển, ông Su Li Van On Ta Vong, Phó ban Tổ chức nhân sự, Bộ Nội vụ, CHDCND Lào có nhận xét lưu học sinh Lào sau khi tốt nghiệp đại học Việt Nam luôn có tư tưởng, quan điểm đúng đắn, định hướng công việc theo đúng đường lối chủ nghĩa xã hội, có phẩm chất đạo đức cách mạng, kỹ năng làm việc và khả năng làm việc tốt. Nhà nước là một môi trường việc làm ổn định với lưu học sinh Lào. Mặt khác, khu vực kinh tế tư nhân tại Lào vẫn còn trong giai đoạn xây dựng và phát triển, chưa thu hút hoặc đề cao nhân lực trẻ hiện nay.

2.5. Sự phù hợp giữa chuyên môn đào tạo với vị trí việc làm

Một trong những minh chứng cho thấy hiệu quả hoạt động đào tạo là sự phù hợp giữa chuyên môn được đào tạo với công việc của sinh viên sau tốt nghiệp. Sau khi tốt nghiệp, ngoài nhu cầu tìm một công việc tốt, mỗi sinh viên đều có nhu cầu lựa chọn một công việc phù hợp với năng lực của bản thân, tạo điều kiện ứng dụng kiến thức, kỹ năng được đào tạo để phục vụ cho chính công việc của mình. Sự phù hợp giữa chuyên môn đào tạo và vị trí việc làm

phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó có khả năng thích ứng với công việc của lưu học sinh; vì sự thích ứng với công việc được coi là thước đo sự linh hoạt, năng động của họ.



Biểu đồ 4: Sự phù hợp giữa chuyên môn đào tạo với vị trí việc làm

Các số liệu thống kê cho thấy, trong 1 đến 2 năm sau khi tốt nghiệp, hơn 90% lưu học sinh Lào tốt nghiệp đã có được công việc phù hợp và rất phù hợp với chuyên môn được đào tạo ở bậc đại học và sau đại học của Trường Đại học Công đoàn. Tuy vậy, vẫn còn 7,2% sinh viên chưa thấy phù hợp công việc sau khi tốt nghiệp.

3. Giải pháp mở rộng cơ hội việc làm

Nâng cao nhận thức của lưu học sinh Lào về cách lựa chọn ngành nghề. Tác giả nhận định, việc nhận thức về lựa chọn ngành nghề cho sinh viên được thể hiện ở 3 khía cạnh: (i) Các ngành nghề có sẵn trong xã hội và địa phương hiện nay; (ii) Đặc điểm của ngành nghề hoặc một số ngành nghề lựa chọn (tính chất, nhiệm vụ công việc cụ thể của người làm; sản phẩm, địa điểm làm việc, môi trường làm việc,...); (iii) Những yêu cầu của từng ngành nghề về trình độ chuyên môn, sức khỏe, đặc điểm tâm lý [2].

Trên thế giới, các trường đại học ở nước phát triển thường trang bị khoa/phòng tư vấn cho sinh viên từ giai đoạn nhập học, sinh viên được cung cấp tất cả các thông tin cần thiết cho quá trình học tập, nghiên cứu, trong đó có định hướng nghề nghiệp sau khi ra trường. Ngoài những chủ đề định hướng chung như nhu cầu nghề nghiệp theo định hướng của gia đình, đánh giá năng lực và điểm mạnh của sinh viên, quá trình định hướng còn cần chú ý đến sự khác biệt giữa môi trường việc làm tại Việt Nam và Lào, chiều hướng phát triển kinh tế - xã hội giữa hai nước để hỗ trợ lưu học sinh Lào.

Chính vì vậy, tác giả đánh giá, quá trình định hướng và đào tạo kỹ năng cho lưu học sinh Lào cần được Trường Đại học Công đoàn chú trọng và đầu tư thực hiện sớm, ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Trường nên trang bị kiến thức và nâng cao nhận thức về nghề nghiệp cho lưu học sinh tốt nghiệp chuẩn bị tốt nhất cho tương lai, trong phạm vi ngành đào tạo và các lĩnh vực khác [3]. Cụ thể, Trường Đại học Công đoàn cần đầu tư vào việc nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho lưu học sinh. Những kỹ năng

này cần được xây dựng trên các tiêu chí đo lường theo tiêu chuẩn đào tạo của nhà trường, đi kèm với các biện pháp đánh giá và hỗ trợ liên tục. Quá trình này cần được thực hiện nghiêm túc và hiệu quả để nâng cao thương hiệu và chất lượng nhà trường. Tư vấn và định hướng nghề tại Trường Đại học Công đoàn cần xây dựng cơ sở vật chất, nhân lực cùng chiến lược tư vấn - marketing định hướng ngay từ quá trình lựa chọn ngành học đến khi ra trường. Quá trình này diễn ra liên tục trong quá trình học, nhà trường cần hỗ trợ lưu học sinh nhận rõ tiềm năng bản thân để chọn ngành nghề phù hợp; giảm các suy nghĩ mơ hồ và định hướng không rõ ràng như "Ngành học của mình sau này ra trường sẽ làm gì?", hay "Công việc ấy đòi hỏi những kỹ năng cụ thể nào?". Dưới sự đa dạng và liên tục cập nhật của ngành nghề trên thị trường, lưu học sinh Lào nên liên tục cập nhật và tìm hiểu về ngành nghề gắn với chuyên môn, ngành học của bản thân tại Trường Đại học Công đoàn. Hiện nay có nhiều kênh thông tin đa dạng và phong phú, như Internet, mạng xã hội, diễn đàn tìm việc, giúp cho các lưu học sinh cập nhật cơ hội việc làm mới cũng như yêu cầu của ngành nghề khác nhau trong xã hội, là yếu tố để cho sinh viên, giảng viên và nhà trường đánh giá và tìm hiểu nhu cầu thị trường việc làm. Cơ sở đào tạo nên chủ động giới thiệu các kênh thông tin trên tới sinh viên và lưu học sinh, hướng dẫn và khuyến khích họ tích cực tiếp cận với môi trường việc làm.

- Nâng cao nhận thức của lưu học sinh Lào về đào tạo và tích lũy toàn diện về trình độ chuyên môn (lý thuyết nền tảng, kiến thức thực tế và kỹ năng làm việc). Trong nền kinh tế thị trường, các chỉ tiêu đánh giá về trí tuệ của lao động (trình độ học vấn, chuyên môn kỹ thuật) là một trong những chỉ số chất lượng lao động [4]. Và đối với lưu học sinh, các chỉ số cụ thể về khả năng cạnh tranh chính là mức độ tri thức, khả năng tích lũy được trong quá trình học tập. Mức độ này ở từng lưu học sinh sẽ khác nhau. Nói một cách khác, khả năng hấp thụ kiến thức cũng như kỹ năng sống, kỹ năng mềm của các lưu học sinh rất khác nhau, điều này dẫn đến khả năng cạnh tranh của từng lưu học sinh khác nhau. Nhìn vào khả năng cạnh tranh sẽ nói lên được phần nào vị thế và triển vọng của sinh viên đó trong tương lai. Chẳng hạn những lưu học sinh nào có khả năng cạnh tranh cao thì có thể sau này sẽ làm việc tốt hơn, năng suất lao động cao hơn, năng động, sáng tạo hơn, giải quyết vấn đề nhanh hơn và thăng tiến trong sự nghiệp nhanh hơn. Từ đây có thể thấy tầm quan trọng của việc nâng cao chỉ số cạnh tranh trong mỗi lưu học sinh

nhằm tăng khả năng có việc làm sau khi tốt nghiệp từ Trường Đại học Công đoàn. Một số giải pháp phù hợp bao gồm tăng cường quá trình giám sát và đánh giá kỹ năng chuyên môn của lưu học sinh liên tục trong quá trình học; bổ sung các bài giảng và thực hành về kỹ năng mềm, kỹ năng ứng phó và thích nghi với môi trường việc làm trong quá trình giảng dạy.

- Nâng cao trình độ ngoại ngữ, kỹ năng mềm để tìm kiếm việc làm cho lưu học sinh Lào. Trong thời đại "Công nghiệp 4.0", nền kinh tế Việt Nam cũng như nền kinh tế Lào đang tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, dẫn đến sự chuyển biến sâu sắc về mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Các ngành nghề trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội đều đòi hỏi sự phát triển và đổi mới không ngừng từ hệ thống nhân sự, tư duy nhận thức đến hành động để đáp ứng với thời đại mới. Trong đó, lĩnh vực giáo dục đào tạo cần sớm thích nghi và thay đổi tích cực để chuẩn bị cho sinh viên bắt nhịp, đón đầu trước những sự thay đổi chung của đất nước và thế giới [5]. Sản phẩm cơ bản của giáo dục đào tạo là người lao động có kỹ năng nghề nghiệp chuyên sâu; được trang bị kỹ năng mềm cần thiết để dễ dàng thích nghi với môi trường làm việc mới. Ngoài kiến thức về chuyên môn, môi trường việc làm đòi hỏi sinh viên mới ra trường cần có khả năng tạo lập mối quan hệ tốt trong công việc, khả năng hợp tác làm việc hiệu quả, sáng tạo, thể lực tốt để làm việc dưới áp lực công việc cao. Kỹ năng mềm được thể hiện qua thái độ, phong thái làm việc, khả năng tư duy, nhìn nhận vấn đề của mỗi sinh viên.

Hiện nay, các nhà tuyển dụng đánh giá cao khả năng ngoại ngữ, kỹ năng mềm của các ứng cử viên thông qua cách họ chuẩn bị hồ sơ xin việc, cách họ chuẩn bị cho buổi phỏng vấn, thái độ tự tin, khả năng giải quyết các vấn đề tình huống được đưa ra, hơn là chỉ chú trọng đến bằng cấp của ứng viên. Các kỹ năng mềm và ngoại ngữ là vốn kiến thức rất cần thiết với lưu học sinh trong quá trình hội nhập và toàn cầu hoá tại Việt Nam và Lào hiện nay. Nhóm tác giả đưa ra một số giải pháp phù hợp đáp ứng các yêu cầu trên:

Đối với lưu học sinh Lào: (i) Tích cực tham gia các hoạt động học tập và chủ động trong các phương pháp học tập mới như thuyết trình, làm việc nhóm. (ii) Tham gia các hoạt động đoàn, hội để tích lũy các kỹ năng cần thiết như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sống. (iii) Tham gia các lớp kỹ năng phù hợp do trường và tổ chức đào tạo uy tín giảng dạy để tích lũy kỹ năng mềm cần thiết. (iv) Tìm kiếm các công việc bán thời gian phù hợp với sinh viên để tích lũy kinh nghiệm,

kỹ năng làm việc hỗ trợ tích cực cho công việc tương lai theo ngành nghề nhất định; (v) Tham gia công tác xã hội là hết sức bổ ích giúp nâng cao tinh thần cộng đồng, nhận định rõ nét và định hướng đúng đắn giá trị bản thân.

Đối với Nhà trường: Để hoàn thiện những kỹ năng mềm cần thiết cho lưu học sinh, trong chiến lược đào tạo con người toàn diện, nhà trường cần thực hiện một số giải pháp: (i) Thay đổi, hoàn thiện chương trình đào tạo trên cơ sở bổ sung việc rèn luyện, trang bị những kỹ năng mềm cần thiết cho lưu học sinh phù hợp theo từng năm học bên cạnh đào tạo về chuyên môn; (ii) Thường xuyên tổ chức ngày hội việc làm, các buổi giao lưu gặp gỡ giữa sinh viên và doanh nghiệp để nhà trường, lưu học sinh nắm bắt được nhu cầu ngày càng cao của thị trường lao động. Ngược lại, các doanh nghiệp cũng có cơ hội tiếp cận lao động tại nguồn và “đặt hàng” đào tạo.

4. Kết luận

Lưu học sinh Lào tốt nghiệp Trường Đại học Công đoàn có việc làm chiếm tỷ lệ cao, chỉ một bộ phận nhỏ hiện chưa có việc làm, nhưng lý do chủ yếu là do chưa tìm được công việc phù hợp ưng ý, hoặc tiếp tục quá trình học tập. Lưu học sinh Lào sau khi tốt nghiệp làm việc trong nhiều thành phần kinh tế khác nhau, trong đó chiếm ưu thế hơn cả là làm việc trong loại hình cơ quan thuộc Nhà nước, với đa dạng các ngành nghề thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, chủ yếu những công việc thuộc lĩnh vực chính trị - xã hội, giáo dục đào tạo hay các tổ chức đoàn thể xã hội. Có thể thấy, vấn đề việc làm của lưu học sinh Lào sau khi tốt nghiệp đã đạt được những thành tựu nhất định. Tuy nhiên vẫn còn thực trạng làm trái ngành nghề với chuyên môn được đào tạo. Điều này gây ra sự lãng phí đối với xã hội, gia đình và bản thân các lưu học sinh, khi nguồn nhân lực, kiến thức và kỹ năng đã được đào tạo không được sử dụng hợp lý. Lý giải cho những khó khăn về quá trình tìm việc làm của lưu học sinh Lào sau khi tốt nghiệp có rất nhiều nguyên nhân. Nhiều lưu học sinh vẫn thiếu kinh nghiệm thực hành, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng xin việc hay chưa nhận thức rõ lĩnh vực hành nghề của bản thân. Trong những năm qua, Trường Đại học Công đoàn đã có nhiều nỗ lực trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy, nghiên cứu khoa học; tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, nâng cao trình độ, chất lượng giảng dạy. Tuy nhiên để giúp sinh viên và lưu học sinh sau khi tốt nghiệp hội nhập trong thị trường lao động việc làm, nhà trường cần phải có rất nhiều cố gắng và đầu tư hơn về cơ sở vật chất, môi trường đào tạo và đặc biệt là định hướng tư vấn nghề nghiệp. Việc này có thể khẳng

định và giữ vững được thương hiệu cũng như uy tín về chất lượng đào tạo của nhà trường.

Nhìn chung, giải pháp để cải thiện tình hình việc làm cho lưu học sinh Lào sau khi tốt nghiệp gồm các gợi ý về bổ sung các diễn đàn, kênh thông tin và cơ hội việc làm cho sinh viên trong quá trình dạy và học, kèm theo đó là sự hợp tác giữa nhà trường và sinh viên để xây dựng môi trường giáo dục tăng tính cạnh tranh, định hướng nghề nghiệp, kỹ năng ngoại ngữ và kỹ năng mềm cho sinh viên. Nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh và tỉ lệ có việc làm sau khi tốt nghiệp của lưu học sinh Lào, Trường Đại học Công đoàn cần có chuyển biến lớn trong nhận thức và hành động của các khoa, bộ môn, đội ngũ giảng viên và cả chính các lưu học sinh Lào trong trường. □

Tài liệu tham khảo

1. Tạp chí Vientiane Times, số 21, 22/02/2018.
2. Phạm Tất Dong, *Hoạt động hướng nghiệp trong trường phổ thông*, Hà Nội, 1984.
3. Các giải pháp nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên. <https://giaoducthoidai.vn/trao-doi/cac-giai-phap-nang-cao-ky-nang-nghe-nghiep-cho-sinh-vien-2798998-v.html/> (truy cập ngày 14/01/2017).
4. Lê Văn Toàn, (2015) *Việc làm của sinh viên hiện nay*. Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
5. Bùi Loan Thùy. *Nâng cao sức cạnh tranh cho sinh viên Việt Nam trên thị trường lao động trong nước và quốc tế*. Tạp chí “Hướng tới hiện đại hóa nền giáo dục Việt Nam”, số 6 (16), Tháng 9-10/2012.

VÀI NÉT VỀ VẤN ĐỀ VIỆC LÀM...

(Tiếp theo trang 78)

dàng có cơ hội thăng tiến và được ngồi vào vị trí mà bạn mong muốn. Chấp nhận tình trạng phải làm việc xa nhà hoặc xa nơi đã từng học tập, hãy tập thói quen tự lập, tập tính mạnh mẽ, hãy đưa ra thử thách cho bản thân để tìm cơ hội mới cho mình bằng cách xin việc ở các tỉnh khác, địa phương khác. □

Tài liệu tham khảo

1. Bộ LĐ-TB&XH & Tổng cục TK. (n.d.). Bản tin cập nhật thị trường lao động, số 12, quý 4, năm 2016.
2. HomeVN. (2013). Sinh viên loay hoay với vấn đề việc làm sau khi ra trường. <http://www.homevn.net/sinh-vien-loay-hoay-voi-van-de-viec-lam-sau-khi-ra-truong-aid534.html>, truy cập ngày 6/8/2014.
3. Nguyễn Trọng Nhân, Nguyễn Mai Quốc Việt, L. M. T. (2015). Thực trạng việc làm của sinh viên ngành Việt Nam học (hướng dẫn viên du lịch) tốt nghiệp từ trường Đại học Cần Thơ. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, 39, 102-109.